



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH LPG VIỆT NAM

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH LPG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam (Công ty);

Căn cứ Biên bản số 03/BB-ĐHĐCĐ-LPG ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Kế hoạch năm 2026:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	(%) Thực hiện 2025/ KH 2025
I	Sản lượng	Tấn	277.472	356.820	128,6%
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	495,5	505,5	102,0%
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,0	400,0	100,0%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	5.010,0	6.619,0	132,1%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,6	18,36	117,7%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,5	14,70	117,6%
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	7,6	13,6	178,9%
III	Giá trị giải ngân ĐTXD và mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	0,4	0,9	220,0%



- Kế hoạch năm 2026:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2026
1	Sản lượng	Tấn	356.850
2	Doanh thu	Tỷ đồng	7.115
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,3
4	Đầu tư xây dựng	Tỷ đồng	1,8

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị PV GAS LPG xem xét, phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh điều chỉnh năm 2026 (nếu có) khi có sự biến động, thay đổi lớn về giá dầu thô thế giới, giá CP; về cơ chế, chính sách từ nhà cung cấp, đối tác có liên quan dẫn đến thay đổi các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty hoặc khi có sự thay đổi liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng.

Điều 2. Thông qua các nội dung chính của các Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan như Phụ lục 1 đính kèm và ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định các Hợp đồng cụ thể, các Phụ lục điều chỉnh/bổ sung (nếu có) trên nguyên tắc tuân thủ các nội dung chính của Hợp đồng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty với một số chỉ tiêu chính sau:

Stt	Chỉ tiêu cơ bản	Đơn vị tính	Giá trị năm 2025
1	Tổng tài sản	Đồng	1.525.857.291.481
2	Nợ phải trả	Đồng	1.020.307.083.427
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	505.550.208.054
4	Doanh thu	Đồng	6.619.007.603.186
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	18.360.983.125
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	14.705.610.472

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025	TH 2025
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước chuyển qua	Tỷ đồng	0	0
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,5	14,7
3	Trích lập các quỹ	Tỷ đồng	5,3	5,3
	+ Quỹ đầu tư phát triển	Tỷ đồng		
	+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	Tỷ đồng	5,0	5,0
	+ Thưởng Người quản lý*	Tỷ đồng	0,3	0,3
4	Chia cổ tức bằng tiền	Tỷ đồng	0	0

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025	TH 2025
	<i>Tỷ lệ chia cổ tức</i>		0%	0%
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển qua năm sau	Tỷ đồng	7,2	9,4

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2026
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước chuyển qua	Tỷ đồng	9,4
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,6
3	Trích lập các quỹ	Tỷ đồng	5,30
	+ <i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	Tỷ đồng	5,00
	+ <i>Thưởng Người quản lý*</i>	Tỷ đồng	0,30
4	Chia cổ tức bằng tiền	Tỷ đồng	8,0
	<i>Tỷ lệ chia cổ tức</i>	%	14,29%
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển qua năm sau	Tỷ đồng	10,75

(*Người quản lý: bao gồm Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên)

Điều 5. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025, Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty như Phụ lục 2 đính kèm.

Điều 6. Thông qua cập nhật chi tiết ngành nghề kinh doanh của Công ty như Phụ lục 3 đính kèm; giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thay đổi ngành nghề kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn: Cập nhật thay đổi ngành nghề kinh doanh vào Điều lệ Công ty; thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty tại các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 7. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như Phụ lục 4 đính kèm.

Điều 8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như Phụ lục 5 đính kèm.

Điều 9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty như Phụ lục 6 đính kèm.

Điều 10. Thông qua Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 như Phụ lục 7 đính kèm.

Điều 11. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Phương hướng hoạt động năm 2026 như Phụ lục 8 đính kèm.

Điều 12. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị PV GAS LPG quyết định lựa chọn một trong bốn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026, gồm: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam, Công ty TNHH KPMG Việt Nam và Công ty TNHH PwC Việt Nam.

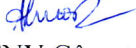
Điều 13. Bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Bầu bà Trần Thị Hạnh Thực, sinh ngày: 31/3/1977; trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại ngữ; số Căn cước công dân: 052177002687, ngày cấp: 25/04/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội giữ chức thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031.

Điều 14. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 28/4/2026.

Điều 15. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 15; 
- Cổ đông, CBCNV Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT, KH.02.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Vũ Văn Thực